

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt cụ thể:

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
1.1	Bảng kê chủng loại vật tư, vật liệu chính mà nhà thầu đề xuất cho gói thầu được quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật	
	- Có lập bảng liệt kê chi tiết thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính. - Đối vật tư, vật liệu có đánh dấu (*) yêu cầu nhà thầu cung cấp hồ sơ kỹ thuật. Tất cả các thông số vật tư, vật liệu được nhà thầu kê khai và đính kèm phải đáp ứng yêu cầu thuộc chương V E-HSMT.	Đạt
	Không liệt kê các loại vật tư, vật liệu so với yêu cầu của E-HSMT hoặc có liệt kê nhưng còn thiếu 1 loại vật tư, vật liệu so với yêu cầu của E-HSMT hoặc có liệt kê các loại vật tư, vật liệu so với yêu cầu của E-HSMT nhưng không đáp ứng theo yêu cầu nêu trên;	Không đạt
1.2	Thông số kỹ thuật của hàng hóa thiết bị đáp ứng yêu cầu được quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật	
	- Có lập bảng liệt kê chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa thiết bị dự thầu. - Có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật, yêu cầu kỹ thuật phù hợp, có cam kết đáp ứng yêu cầu của Chương V của E-HSMT. - Có đề xuất đầy đủ: Ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất); Nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất); Tên nhà sản xuất; Xuất xứ, nước sản xuất theo yêu cầu tại Chương V của E HSMT - Có đính kèm cataloge thông số kỹ thuật do chính hãng sản xuất phát hành đối với các thiết bị được đánh dấu (*)	Đạt
	Không có hoặc nội dung không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật	
	Yêu cầu của E-HSMT về phương án tổ chức mặt bằng công trường bao gồm: Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị xe máy phục vụ thi công công trình, đường tạm thi công; Bố trí rào chắn, biển báo,...; Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công; Giải pháp bố trí mặt bằng để phối hợp với Chủ đầu tư để đảm bảo hoạt động di chuyển thường xuyên và hoạt động thường xuyên của các khu vực tiếp giáp trong quá trình thi công.	

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Có giải pháp kỹ thuật (thuyết minh + bản vẽ minh họa) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật (thuyết minh + bản vẽ minh họa) không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức thi công	
3.1	Yêu cầu đối với E-HSDT đối với giải pháp, biện pháp kỹ thuật thi công chủ yếu cho các công tác thi công chính bao gồm: Công tác chuẩn bị mặt bằng thi công; Công tác tháo dỡ hiện trạng; Công tác vận chuyển phế thải; Công tác thi công xây gạch; Công tác trát tường, sơn bả; Công tác thi công trần thạch cao; Công tác an toàn lao động và vệ sinh môi trường; Công tác lắp đặt thiết bị vào công trình.	
	Có thuyết minh trình tự cụ thể công tác thi công lắp đặt + bản vẽ minh họa đề xuất về biện pháp, kỹ thuật thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ (thuyết minh + bản vẽ) về kỹ thuật thi công; không hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình	Không đạt
3.2	Hệ thống tổ chức và quan hệ với các đơn vị có liên quan Yêu cầu của E-HSDT về hệ thống tổ chức bao gồm: Sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công ty và công trường; thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của từng vị trí trong sơ đồ được nhà thầu trình bày	
	E-HSDT của nhà thầu có thể hiện đầy đủ, hợp lý và khả thi toàn bộ các yêu cầu	Đạt
	E-HSDT không đáp ứng 1 trong các yêu cầu	Không đạt
3.3	Hồ sơ hoàn công, thanh quyết toán công trình	
	Có đề xuất về giải pháp triển khai đầy đủ, phù hợp với điều kiện, tiến độ thi công công trình xây dựng	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất giải pháp triển khai không đầy đủ, phù hợp với điều kiện, tiến độ thi công công trình xây dựng	Không đạt
4	Tiến độ thực hiện gói thầu	
4.1	Tiến độ thi công \leq 30 ngày	
	Đề xuất tiến độ thi công \leq 30 ngày, có tính đến điều kiện thời tiết	Đạt
	Đề xuất tiến độ thi công $>$ 30 ngày Hoặc tiến độ thi công không tính điều kiện thời tiết	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
4.2	Biểu đồ huy động nhân sự, vật tư/vật liệu, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công được nhà thầu đề xuất	
	Đề xuất và thuyết minh tiến độ cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu của gói thầu cụ thể: a) Giữa biểu đồ huy động thiết bị và biểu đồ tiến độ thực hiện gói thầu. b) Giữa biểu đồ bố trí nhân lực và biểu đồ tiến độ thực hiện gói thầu. c) Giữa biểu đồ huy động vật tư và biểu đồ tiến độ thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc thuyết minh không phù hợp, không đầy đủ các nội dung a), b), c).	Không đạt
5	Biện pháp Bảo đảm chất lượng	
5.1	Sơ đồ Quy trình quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng	
	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	- Không có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Không có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Không đạt
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng cho từng hạng mục của công trình	
	Có đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không đầy đủ hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công;	
	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
6	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường	
6.1	An toàn lao động	
	Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Có biện pháp an toàn lao động (thuyết minh và bản vẽ minh họa) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không đầy đủ, hợp lý, không khả thi, không phù hợp	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
6.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	
	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy (thuyết minh và bản vẽ minh họa) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.3	Vệ sinh môi trường	
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công bao gồm: - Kiểm soát không gây ảnh hưởng, tác động đến các công trình lân cận hoặc nhà dân; - Kiểm soát tiếng ồn, bụi, khói; - Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ; - Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.; - Dọn dẹp vệ sinh, hoàn thiện trước khi bàn giao	
	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (thuyết minh và bản vẽ minh họa) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
7	Bảo hành công trình	
7.1	Bảo hành công trình	
	Có đề xuất thời gian bảo hành và phương án bảo hành, các nội dung cam kết theo quy định tại Chương V HSMT	Đạt
	Không có đề xuất thời gian bảo hành, phương án bảo hành, nội dung cam kết hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng, phù hợp một trong các tiêu chí thuộc Chương V HSMT	Không đạt
7.2	Cam kết về Thời gian có mặt xử lý sự cố trong thời gian bảo hành	
	Có cam kết: - Nhà thầu có mặt tối đa 24 giờ kể từ lúc nhận thông báo xử lý sự cố từ chủ đầu tư. - Thời gian hoàn thành xử lý sự cố tối đa là 28 ngày - Thời gian thay thế thiết bị trong thời gian bảo hành tối đa 2 ngày. - Vật tư, phụ tùng thay thế trong thời gian bảo hành là hàng chính hãng của nhà sản xuất	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không có cam kết hoặc nội dung cam kết không phù hợp	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Có cam kết bằng văn bản không vi phạm các nội dung về thông tin trong quá trình thực hiện hợp đồng quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP và kiểm tra trên hệ thống đúng với nội dung cam kết của nhà thầu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không phù hợp hoặc nhà thầu có tên vi phạm trên hệ thống đấu thầu.	Không đạt
9	Thông tin về uy tín trong quá trình tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	
	Có cam kết bằng văn bản không vi phạm các nội dung về uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu bao gồm thông tin về các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không có cam kết hoặc cam kết không phù hợp hoặc nhà thầu có tên vi phạm trên hệ thống đấu thầu.	Không đạt
	E-HSDT được đánh giá là đạt khi đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu trên thuộc E-HSMT	